



COMPUTER COMMUNICATION CMCSOFT

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ ĐÀO TẠO MODULE QUẢN LÝ HỒ SƠ HỌC SINH, SINH VIÊN

1.	Giới thiệu vào chương trình quản lý đào tạo	2
2.	Đổi mật khẩu	3
3.	Đưa sinh viên trúng tuyển vào hệ thống	3
4.	Đánh mã cho sinh viên	5
5.	Chuyển lớp cho học sinh, sinh viên	5
6.	Tra cứu danh sách sinh viên nợ phí	13
7.	Quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên	10
8.	Nhập ảnh cho sinh viên từ file	12
9.	Báo cáo thống kê	14
10.	Tra cứu hồ sơ học sinh, sinh viên	15



1. Giới thiệu vào chương trình quản lý đào tạo

Người sử dụng mở trình duyệt IE trên máy tính và nhập vào đường dẫn chương trình như trên vào thành địa chỉ của trình duyệt. Hệ thống hiển thị ra một cửa sổ đăng nhập, người sử dụng sẽ nhập vào đó tên truy nhập và mật khẩu của mình, sau đó bấm vào nút **Đăng nhập** hoặc bấm nút **Enter** trên bàn phím.

Nếu đăng nhập thành công, thì hệ thống sẽ hiển thị giao điện như dưới đây:

			T	RU	کر	XN	G ĐẠI HỌC SƯ	РНАМ ИАМ ÐІИН	gout
inger	6	j. man	ruan	Ann a	angia	in việc		Tùy chọn cá nhân	
×							Chức năng thường dùng	⊡ <mark>⊡</mark> Cây nghiệp vụ	Ê
								⊟ 🔁 Quản lý học viên, sinh viên	
								Hồ sơ học viên, sinh viên	
								Hồ sơ sinh viên	
								Bao cao thông kê	
								Cân phật trang thái học viện sinh viện	
								Quản lý kỷ luật sinh viên	
								Quản lý sinh liện ngoại trú	
								Quản lý sinh viên nội trú	
								<mark>````</mark> Quản lý vay tí <mark>n</mark> dụng	
								🛅 In danh sách sinh viên theo trường lựa chọn	
								🋄 Nhập ảnh của sinh viên từ file	
								🖻 🦳 Quản lý đào tạo	
Mar		Ap	oril 200	10		May		🕀 💼 Nhập học ch <mark>p</mark> học viên, sinh viên	
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat		⊕ — 🛄 Quản lý đối tiện	
28	29		31	1	2	3		🖽 🔄 Quan lý học bóng	
4	5	6	7	8	9	10		⊡ Quan lý diem	
11	12	13	14	15	16	17		Dői mát khẩu	
10	10	20	21	22	22	24		⊡	
18	19	20	21	22	25	24		⊕ Khai báo tiêu chuẩn	_
25	26	27	28	29	30	1		⊕	
2	3	4	5	6	7	8		🕀 🕞 Kết quả đánh qiá phân loại xếp hang	~

Trên giao điện ở trên:

- Hình 1: Ở khung nhìn được tô đậm màu đen, liệt kê các chức năng nghiệp vụ mà người sử dụng được phân quyền.
- Hình 2: Bấm vào link này, người sử dụng, sẽ hiện hiển thị ra một cửa sổ chứa các danh sách chức năng mà người dùng được phân quyền, người sử dụng tích vào các chức năng mà mình hay sử dụng và bấm vào nút Thêm, hệ thống sẽ hiển thị các chức năng thường hay sử dụng ở Hình 3.

Chú ý: Biểu tượng ⁽¹⁾, có nghĩa nút chức năng này còn các chức năng phía dưới ví dụ ⁽¹⁾, Quản lý đổi tượng chính sách, người sử dụng bấm vào nút ⁽¹⁾, hệ thống sẽ hiển thị các chức năng ở phía dưới và lúc đó biểu tương ⁽¹⁾ thành ⁽¹⁾

2. Đổi mật khẩu

Mục đích: Cho phép người dùng đổi mật khẩu đăng nhập để đảm bảo vấn đề bảo mật.

Thực hiện: Từ cây nghiệp vụ người sử dụng chọn Quản trị hệ thống \rightarrow Đổi mật khẩu. Hệ thống sẽ hiển thị ra màn hình sau đây:

Г IU-çMC	
Login	Logout
Tên truy nhập :	
Mật khẩu cũ :	
Mật khẩu mới :	
Gõ lại mật khẩu mới :	
	Chấp nhận

Người sử dụng:

- Nhập tên truy nhập của mình.
- Nhập mật khẩu cũ.
- Nhập mật khẩu mới, và xác nhận lại mật khẩu rồi, bấm nút Cập nhật rồi, bấm biểu tượng logout để đăng nhập lại kiểm tra.

3. Đưa sinh viên trúng tuyển vào hệ thống

Mục đích: Chuyển dữ liệu sinh viên trúng tuyển từ file Excel hoặc Foxpro vào phần mềm đào tạo

Thực hiện: Trên cây nghiệp vụ, người sử dụng chọn chức năng Quản lý học sinh, sinh viên \rightarrow Nhập học cho học sinh, sinhviên \rightarrow Đưa học sinh, sinh viên trúng tuyển vào trong hệ thống. Hệ thống sẽ hiển thị ra giao diện giống như dưới đây:



		Home Logout
Hệ đảo tạo : CD ♥♥ Khóa học : CDK03 ♥ Chọn File : Browse	ng Unicode	
	Hiển thị thông tin cầu hình Hiển thị lỗi Xóa dữ liệu của khóa CDK03	

Bước 1: Người sử dụng chọn Khóa cần import dữ liệu, sau đó cần browser đến file excel hay foxpro chưa dữ liệu cần import. Chú ý các tiêu đề phải là các chữ không dấu và viết liền.

Bước 2: Người sử dụng bấm nút Hiển thi thông tin câu hình, nếu cấu hình nào chưa đúng với các cột của excel và trường dữ liệu trong hệ thống. Hê thống sẽ hiển thị ra một danh sách các trường đó và người dùng quay lại chỉnh sửa lại file excel, rồi làm lại từ bước 1.

Bước 3: Người sử dụng bấm nút Kiểm tra dữ liệu, nếu dữ liệu không có gì sai, hệ thống sẽ hiển thị ra nút Import dữ liệu. Người sử dụng bấm vào nút Import dữ liệu, hệ thống sẽ import vào phần mềm và hiển thị thông báo thành công hay không.

Sau bước này, người dùng nhấn vào biểu tượng dể quay về cây nghiệp vụ, và chọn theo chức năng sau đây: Quản lý học sinh, sinh viên → Nhập học cho học sinh, sinh viên → Nhập học cho học sinh, sinh viên trúng tuyển. Hệ thống sẽ hiển thị ra màn hình giao diện sau đây:

9			PHÂN LỚP CHO SINH VIÊN			Home Logout
Hệ đào tạo:	CD 💌					
Khóa học:	CIX03 Vuát excel	Danh mục đối tượng của khóa 📴				
Loại thông tin:	DIACHI V Danh sách	Chọn trường cần xem 📴 🛛 Tim k	iếm theo loại thông tin:			
				Fill Mã lớp (Tong so SV: 846,	Nu: 187, Noi tru: 0)	hêm sinh viên vào lớp
	Ngành - lớp	<u>^</u>	Sinh viên	The days after	u	
Tin học ứng dụng(TS	:106, Nu: 24, Noi tru: 0)	Nhập mà	nội trú Dia chi	Lop doce phan	nó 1	m Giortin
08CDTH01_080	DTH01(T\$:49, Nu: 11, Noi tru: 0)					
08CDTH02_080	DTH02(T8:57, Nu: 13, Noi tru: 0)					
Công nghệ kỹ thuật (Co khi(T8:195, Nu: 0, Noi tru: 0)					
08CDCK01_080	DCK01(T8:67, Nu: 0, Noi tru: 0)					
08CDCK02_080	DCK02(TS:64, Nu: 0, Noi tru: 0)					
08CDCK03_080	DCK03(T8:64, Nu: 0, Noi tru: 0)					
Công nghệ kỹ thuật (Ôtô(TS:104, Nu: 0, Noi tru: 0)					
08CDOT01_080	DOT01(T\$:51, Nu: 0, Noi tru: 0)					
08CDOT02_080	DOT02(T8:53, Nu: 0, Noi tru: 0)					
Công nghệ kỹ thuật l	Diện(TS:114, Nu: 0, Noi tru: 0)					
08CDDC01_080	DDC01(T8:55, Nu: 0, Noi tru: 0)					
08CDDC02_080	DDC02(T8:59, Nu: 0, Noi tru: 0)					
Công nghệ kỹ thuật ở	šiện tử(TS:85, Nu: 2, Noi tru: 0)					
08CDDV01_080	DDV01(T8:41, Nu: 2, Noi tru: 0)					
08CDDV02_080	DDV02(T\$:44, Nu: 0, Noi tru: 0)					
Công nghệ kỹ thuật l	Nhiệt-Lạnh(TS:56, Nu: 1, Noi tru: 0)					
08CDNL01_080	:DNL01(TS:56, Nu: 1, Noi tru: 0)					
Kế toán(TS:186, Nu:	160, Noi tru: 0)	~ <				>

Bước 4: Người sử dụng chọn Khóa đã import dữ liệu ở các bước trên, chọn loại thông tin cần lọc, nhập thông tin cần lọc vào ô Tìm kiếm theo loại thông tin, rồi bấm nút danh sách. Sau đó điền mã lớp vào ô vừa nêu, rồi nhấn Fill mã lớp. Rồi nhấn nút **Thếm sinh viên vào lớp.**



4. Đánh mã cho sinh viên

Mục đích: Thực hiện đánh mã sinh viên cho các sinh viên đã trung tuyền vào trường đã được import ở mục 2.

Thực hiện: Người sử dụng chọn chức năng Quản lý học sinh, sinh viên \rightarrow Nhập học cho học sinh, sinhviên \rightarrow Đánh mã cho sinh viên.

			ĐÀNH M	Ă CHO SINH VIÊN			Home	Logout
Hệ đi Khóa Ngàn	ho tạo : học :	CD CDK02	Chọn các mức Thứ tự V Hệ đào tạo 5 Chóa	Số ký tự đầu Số ký tự cu Dâu O Đảu Dâu O C	ối Lấy tất cả Theo ĐVLK với O Tat Ca 851 ⊙ DVLK với O Tat Ca O DVLK	A.	7	1
Lóp :	n : 	Yem công thức	V Khoa	○ Đầu ○ O	wói 📄 🔿 Tat Ca 📄 🔿 DVLK			
Tạo	Đánh lại tài khoản sinh viên	Thực hiện đánh mã Lấy chỉ số lớn nhất	✓ Ngành 4	 ○ Đầu ○ Đầu ○ Đầu ○ O 	vuối O Tat Ca 321 O DVLK			
TÁN	Đ K 102 SÓ 102 SINH X	iánh mã theo chỉ số bắt đầu ý tự bắt đầu : Ký tự k	u từ : Phân mở rộng () Hộ ết thúc:	● Khóa ● Ngành	C D (NUL) L	Đầu		
STT	Tên sinh viê	n Ngày sinh	nghệ kỳ thuật Có khi, TKONG DO 0 SL. Địa chỉ	Tinh	Huyện	Lớp	Mã sinh viên	
1	Hoàng Thế Anh	25/08/1988			07CDC	K01	07513210001	
2	Trần Tuấn Anh	08/10/1989			07CDC	K02	07513210002	
3	Nguyễn Công Ban	20/06/1988			07CDC	K02	07513210003	
4	Lê Văn Bằng	15/06/1987			07CDC	K01	07513210004	
5	Nguyễn Văn Biên	15/07/1989			07CDC	K02	07513210005	
6	Phạm Quốc Ca	20/06/1989			07CDC	K01	07513210006	
7	Phạm Đình Cảnh	25/08/1988			07CDC	K02	07513210007	
8	Hoàng Minh Chiến	10/03/1989			07CDC	K02	07513210008	
9	Lê Viết Chương	28/07/1989			07CDC	K01	07513210009	
10	Nguyễn Viết Cự	02/08/1988			07CDC	K01	07513210010	
11	Hoàng Bá Cường	12/04/1987			07CDC	K02	07513210011	
12	Nguyễn Văn Dần	19/08/1988			07CDC	K02	07513210012	

Bước 1: Người sử dụng chọn Khóa, chọn ngành cần đánh mã sinh viên, sau đó bấm nút danh sách.

Bước 2: Xác lập công thức đánh mã, người sử dụng tích vào hệ đào tạo và ngành, nhập số thứ tự 5 vào hệ đào tạo và 4 vào ngành.

Bước 3: Ở hệ đào tạo, người sử dụng tích vào cột **Theo ĐVLK**, và nhập vào đó năm nhập học và mã hệ đào tạo. Ví dụ như: năm nhập học 2008 và hệ cao đăng thì nhập 0851. Tích vào cột Theo ĐVLK ở phần ngành và nhập Mã khoa và thứ tự ngành tương ứng ở hệ đó. Ví dụ khoa cơ khi, Công nghệ kỹ thuật cơ khí thuộc hệ cao đẳng thì nhập 321.

Bước 4: Ở phần mở rộng: Người sử dụng chọn Ngành và nhập vào ô bên cạnh số 4.

Bước 5: Sau đó bấm vào nút Thực hiện đánh mã.

5. Chuyển lớp cho học sinh, sinh viên

Mục đích: Thực hiện chuyển sinh viên từ lớp này sang lớp khác, từ ngành này sang ngành khác, từ khóa trên xuống khóa phía dưới.

Thực hiện: Từ cây nghiệp vụ người sử dụng chọn chức năng Quản lý học sinh, sinh viên \rightarrow Nhập học cho học sinh, sinhviên \rightarrow Chuyển lớp cho học sinh, sinh viên.



2		CHUYÈN LỚP/NGÀNH		Home Logout
CDR02	Chọn SV cần chuyển sang	lớp/ngành bên phải,rốinhấn Chuyển sang	Chọn lớp/ngành cần chuyển	
Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế CDK02 Organization củng dụng Organization	Mã sinh viên Tên 07513110003 Nguyễn Cửu Bình 07513110004 10004	Lý do chuyển 📃 🗖	Khóa: CDK02 Image: CDK02 Image: Cdng nghệ kỹ thuật Cơ khí <	
OTCDTH02 Org nghệ kỹ thuật Cơ khi OTCDCK01 OTCDCK02	07513110004 Dụng Chánh 07513110006 Trương Thị Thủy Châu		Danh sách sinh viên hiện tại của lớp	
 Công nghệ kỹ thuật Ôtô Công nghệ kỹ thuật Điện Công nghệ kỹ thuật điện từ Công nghệ kỹ thuật điện từ Công nghệ kỹ thuật Nhiệt-Lạnh 	07513110010 Hoàng Sỹ Dũng 07513110012 Trần Văn Dương			
🖬 🛅 Kế toán	07513110013 Nguyễn Thanh Đạt 07513110015			
	07513110017 Dương Huỳnh Đức			
	07513110019 Lê Đình Thanh Hải 07513110020 Và Tá Hải			

Bước 1: Đầu tiên người sử dụng chọn trạng thái của sinh viên cần chuyển thì đang ở trạng thái nào.

Bước 2: Chọn khóa, nơi có học sinh, sinh viên cần chuyển. Hệ thống sẽ hiển thị danh sách các ngành và các lớp trong cây cấu trúc bên trái. Người sử dụng click vào lớp có chứa sinh viên cần chuyển.

Bước 3: Tích vào sinh viên nào cần chuyển ở danh sách sinh viên ở giữa.

Bước 4: Ở cửa sổ bên phải, người sử dụng chọn Khóa, ngành, lớp mà học sinh, sinh viên cần chuyển đến. Sau đó bấm nút **Chuyển sang.**

6. Quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên

Mục đích: Quản lý thông tin chi tiết của sinh viên bao gồm các thông tin về cá nhân, tuyển sinh, gia đình, điểm học tập, rèn luyện.

Thực hiện: Từ cây nghiệp vụ, người sử dụng chọn chức năng Quản lý học sinh, sinh viên →
 Hồ sơ sinh viên. Hệ thống sẽ hiển thị ra màn hình sau đây:

🖉 Người dùng: Pham Hoai Anh đang làm việc trên hệ DHCN				HÔ SƠ			Home	Logout
Tîm kiếm : 50 Tên lớp : ĐK Hàn 1	Mã lớp :	ÐK-HAN1	(32)				Tạo mới Xuất dũ	liệu ra Excel
Khóa: DK-K1 💌	STT	Chitiết	Điểm	Mã	Họ tên	Ngày sinh	Tình trạng	Lớp ci ^
Tình trạng: Bình thường 🔼 Bảo lưu		. 省	*	0607026	Đỗ Hoàng Anh	25/09/1988	Bình thường	
		: 省	*	0607027	Nguyễn Đức Anh	11/12/1987	Bình thường	
🖃 🗀 Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật Nam Định		: <u>*</u>	*	0607028	Trần Nhật Anh	07/09/1988	Bình thường	
⊡ DK-K1		1	*	0607029	Phạm Văn Bảy	01/01/1986	Bình thường	
⊖ Cong nghẹ han		1	襘	0607032	Phạm Công Chuyên	11/10/1988	Bình thường	3
⊡ 🛄 Công nghệ kỹ thuật điện		1	*	0607030	Nguyễn Ngọc Cương	27/06/1988	Bình thường	
L. DK KÐT 1		· 省	襘	0607031	Trần Văn Cường	25/02/1986	Bình thường	
E-D Tin học ứng dụng		1	1	0607033	Nguyễn Văn Đồng	25/01/1988	Bình thường	
		1	*	0607034	Trần Công Giang	08/02/1988	Bình thường	
	1	1	*	0607036	Vũ Văn Hà	17/11/1988	Bình thường	
	1	. *	*	0607037	Nguyễn Trọng Hải 2	11/12/1986	Bình thường	
	1	: 省	*	0607035	Trần Thị Hằng	23/07/1987	Bình thường	
1	1	1	*	0607038	Bùi Văn Hiệu	17/02/1987	Bình thường	
	1	1	*	0607041	Đặng Văn Hoàng	28/01/1988	Bình thường	
	1	*	*	0607042	Trần Văn Huy	20/04/1986	Bình thường	
	1	1	*	0607039	Nguyễn Tài Hưng	01/12/1988	Bình thường	
	1	· 🐴	*	0607040	Tống Văn Hưng	15/03/1988	Rình thường	>



Diễn giải:

- Khung hình 1 bên trái: Thể hiện cấu trúc Khóa → Ngành→ Lớp (lớp thể hiển bằng màu chữ vàng). Khi người dùng chọn khóa (ví dụ như ở khung hình trên người sử dụng chọn khóa DK-K1, hệ thống sẽ hiển thị ở phía dưới Khóa, dưới khòa là danh sách các ngành mà khóa đó đào tạo, dưới Ngành là danh sách các lớp được mở thuộc ngành đó.
- Khung hình 2 bên phải: Thể hiện danh sách học sinh, sinh viên thuộc lớp mà người dùng chọn ở bên trái, tương ứng với trạng thái sinh viên mà người dùng quan tâm (ví dụ như ở hình trên người dùng chọn lớp ĐK- Hàn 1, và trạng thái sinh viên

Tình trạng:

Bình thường 🔼 Bảo lưu 🔍

, hệ thống sẽ hiển thị danh sách sinh viên ở bên phải

với các thông tin cơ bản:

- Họ và tên.
- Ngày sinh.
- Mã sinh viên.
- Nơi sinh.
- Trạng thái.
- Lớp cũ (lớp mà trước đó sinh viên chuyển đến lớp hiện tại).

Xem chi tiết thông tin thông tin của một sinh viên:

- Chọn khóa, tìm đến lớp quản lý người sử dụng muốn tra cứu thông tin sinh viên.
- Trong khung hình bên phải, người dùng bấm vào biểu tượng ở cột Chi tiết tương ứng với sinh viên mà người sử dụng quan tâm, ví dụ như hình sau đây, người sử dụng muốn xem chi tiết thông tin của sinh viên Phạm Văn Bảy.

STT	Chitiết	Điểm	Mã	Họ tên	Ngày sinh	Tình trạng	Lớp cí 📤
1	*	睝	0607026	Đỗ Hoàng Anh	25/09/1988	Bình thường	
2	1	*	0607027	Nguyễn Đức Anh	11/12/1987	Bình thường	
3	*	智	0607028	Trần Nhật Anh	07/09/1988	Bình thường	
4	M	*	0607029	Phạm Văn Bảy	01/01/1986	Bình thường	
5	*	*	0607032	Phạm Công Chuyên	11/10/1988	Bình thường	
6	*	*	0607030	Nguyễn Ngọc Cương	27/06/1988	Bình thường	
7	*	*	0607031	Trần Văn Cường	25/02/1986	Bình thường	
8	省	智	0607033	Nguyễn Văn Đồng	25/01/1988	Bình thường	
•	*	*	0607034	Trần Công Giang	08/02/1988	Bình thường	

• Hệ thông sẽ hiển thị ra cửa số sau đây:



	Lưu lại Đóng	Xóa Thêm tiếp	Xem	n tiếp Học bạ Sơ y	rếu lý lịch		^
:Thông tin cá nh	nân: Thông tin gia đình:	:Hồ sơ trúng tuyển : :	:Thông t	in khác:			
× Ånh không	Khi cần báo tin cho ai ? :						-
hiện thị được	Tình trạng :	Bình thường 💌		ĐK Hàn 1	Phải học bổ xung		
	Mã sinh viên :	0607029		Quốc tịch :	Việt Nam	*	
	Họ tên :	Phạm Văn Bảy		Giới tính : :	💿 Nam 🔘 Nữ		
	Ngày sinh :	01/01/1986 (Ng/T/N)		Hộ khẩu thường trú :		~	
Browse	Dân tộc :	Kinh 💌				~	
	Tôn giáo	Công giáo 💌		Khu vực :		*	
	Đôì tượng chính sách :	💌		Ngành học:			
	Đôì tượng đào tạo	💙					
	Ký hiệu trường :	TLA		Điểm thi tuyến sinh:	Tống điểm:		
	Số báo danh :			(Môn 1: Môn 2:	. Môn 3:)		
	Ngày thi :			Điêm thưởng (nếu có):			
	Nơi sinh :			Thành phần gia đình :		*	
	Quê quán :	T.Nam Định 💌		Huyện :	Huyện Xuân Trường		
	Xếp loại về học tập:			Lý do tuyển thắng và		~	
	Xếp loại về hạnh kiếm:			auộc thương alem:		\sim	
	Ngày vào Đoàn:			Năm tốt nghiệp:			_
	Ngày và nơi vào đàng:			Số chứng minh thư:			
	Khen thương:						
	ky luạc:						
	Lớp 11:						~

- Trong cửa sổ trên, thông tin thể thiện trong 4 Tab:
 - Thông tin cá nhân: Chứa thông tin cá nhân của sinh viên.
 - Thông tin gia đình: Chứa thông tin liên quan đến quan hệ thân nhân của sinh viên.
 - Hồ sơ trúng tuyển: Chứa thông tin liên quan hồ sơ sinh viên phải nộp khi nhập học.
 - Thông tin khác: Bao gồm thông tin bổ sung, kết quả khen thưởng, kỷ luật của sinh viên.
- Hệ thông các phím chức năng:
 - Lưu lại: Sau khi người dùng cập nhật các thông tin liên quan đến sinh viên ở các tab Thông tin cá nhân, Thông tin trúng tuyển, Thông tin khác. Người dùgn bấm vào nút này để lưu các thông tin này vào hệ thống phần mềm.
 - **Đóng:** Dùng để đóng cửa sổ thông tin chi tiết của sinh viên.
 - Xóa: Dùng để xóa một sinh viên hoàn toàn ra khỏi hệ thống phần mềm, ở đây hệ thống chỉ xóa mất hoàn toàn khi sinh viên mới chỉ nhập các thông tin cơ bản vào hệ thống chưa có thông tin cơ bản liên quan khác như điểm, học phí..Ngược lại thì người sử dụng chỉ thay đổi trạng thái của sinh viên.



- Thêm tiếp: Khi người dùng them thủ công một sinh viên vào lớp đã được chọn, người sử dụng muốn them một sinh viên nữa thì người dùng bấm vào nút này. Hệ thống sẽ xóa trăng cái ô dữ liệu để người sử dụng có thể nhập mới một sinh viên khác.
- Xem tiếp: Dùng để người dùng xem thông tin chi tiết của một người dùng tiếp theo trong danh sách lớp mà người dùng đã chọn.
- Xem thông tin điểm học tập của sinh viên: Ở cửa sổ bên phải người dùng chọn vào sinh viên cần xem ví dụ như màn hình sau đây:

Chitiết Điểm Mã	T Chitiết	STT	Họ tên	Chitiết Điểm Mã	Ngày sinh	Tình trạng	Lớp cí 🔨
(a) (b) (c) (c) (c) (c) (c) (c) (c) (c) (c) (c	1 省	1	Đỗ Hoàng Anh	1 省 🐴 0607026	25/09/1988	Bình thường	
1 0607027	2 省	2	Nguyễn Đức Anh	2 🛍 🛍 0607027	11/12/1987	Bình thường	
6607028	3 🛗	3	Trần Nhật Anh	3 🗐 🚺 0607028	07/09/1988	Bình thường	
1 0607029	4 省	4	Phạm Văn Bảy	4 🖆 🖆 0607029	01/01/1986	Bình thường	
1 0607032	5 省	5	Phạm Công Chuyên	5 🛍 🛍 0607032	11/10/1988	Bình thường	
1 10007030	6 省	6	Nguyễn Ngọc Cương	6 省 省 0607030	27/06/1988	Bình thường	
1 0607027 1 0607028 1 0607029 1 1 1 0607029 1 0607032 1 0607030	2 1 1 1 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2	2 3 4 5 6	Nguyễn Đức Anh Trần Nhật Anh Phạm Văn Bảy Phạm Công Chuyên Nguyễn Ngọc Cương	2 1 0607027 3 1 0607028 4 1 1 0607029 5 1 1 0607032 6 1 1 0607030	11/12/1987 07/09/1988 01/01/1986 11/10/1988 27/06/1988	Bình thường Bình thường Bình thường Bình thường Bình thường	

 Hệ thống sẽ hiển thị sẽ hiển thị thông tin điêm học tập của sinh viên như màn hình sau đây:

ÐĪÊM	MÔN HỌC -			1
STT	Tên môn	DVHT	Điểm	
1	Cơ lý thuyết	4	2.0	
2	Giáo dục thể chất	1	7.0	
3	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	4	4.0	
4	Hoá học đại cương	3	7.2	
5	Logic học hình thức	3	6.0	
6	Nhập môn tin học	5	6.8	
7	Những NLCB của CN Mác - Lênin-Phần I	3	3.8 7.2	
8	Những NLCB của CN Mác - Lênin-Phần II	4.50	4.7	
9	Pháp luật đại cương	3	5.0	
10	Tâm lý học đại cương	3	5.8	
11	Tiếng Anh chuyên ngành	2	4.2	
12	Tiếng Anh 1	4	5.8	

 Để đóng cửa sổ, người sử dụng kéo thanh tasbar bên phải, phía dưới có nút chức năng Đóng để đóng cửa sổ này lai.

Tạo mới một sinh viên thuộc một lớp quản lý:

- Chọn lớp quản lý ở khung hình bên trái.
- Sau đó bấm vào nút Tạo mới như hình phía dưới, hệ thống sẽ hiên thị cửa sổ chi tiết thông tin để người dùng nhập, người sử dụng sẽ nhập thông tin ở các tab Thông tin cá nhân, Thông tin trúng tuyển, Thông tin khác. Sau đó bấm vào nút Lưu lại để lưu các



thông tin vừa nhập.

Tìm kiếm :	<u></u>	Tên lớp : ĐK-CTM3A	Mã lớp : H	ө <mark>к-ст</mark> мз	A (38)				Tạo mới Xuất dũ	liệu ra Excel
Khóa :	DK-K3 💌		STT	Chitiết	Điểm	Mã	Họ tên	Ngày sinh	Tình trạng	Lớp cí 🛆
Tình trạng:	Bình thường 🔼		1	2	*	0841050001	Đặng Thế Anh	02/05/1080	Rình thường	

Xuất danh sách sinh viên của một lớp:

- Người sử dụng chọn lớp quản lý cần xuất ở khung hình bên trái.
- Sau đó người sử dụng bấm vào nút Xuất dữ liệu ra Excel.

Tìm kiếm một sinh viên:

Để tím kiếm một sinh viên mà người sử dụng quan tâm, người sử dụng nhập thông tin vào ô sau đây: Tim kiếm: _______. Thông tin nhập hoặc là họ tên đầy đủ, họ, tên, mã sinh viên. Sau đó bấm vào nút Go. Hệ thống sẽ hiển thị kết quả ở khung hình bên phải.

7. Quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên

Mục đích: Quản lý thông tin chi tiết của sinh viên, làm các quyết đinh liên quan đến học sinh, sinh viên.

Thực hiện: Từ cây nghiệp vụ, người sử dụng chọn chức năng Quản lý học sinh, sinh viên, →
Hồ sơ học sinh, sinh viên. Hệ thống sẽ hiển thị ra màn hình như sau:

🖉 Cấn bộ HOÀNG B	¢Ý			QUẢN LÝ HỌC VIÊ				Home Log	gout
Khóa :	CDK02	Refresh		Ngành : C	òng nghệ kỹ thuật Cơ k	thí 💉 Lớp :	07CDCK01_07CDCK01 💙		
TÁT CẢ (52)	ANG HỌC (51)	BÁO LƯU (0) LƯU BAN (0)	BUỘC THÔI HỌC (1)	THÔI HỌC (0)	HUYÊN KỬ LU: TƯỜNG (0) (0)	AT XÓA TÊN KO X	ÁC ĐỊNH (0) TỚT NGHIỆP (0)		
Họ đệm	Tên			Véa ainh ui	ên lihê: hê thếng	-	ú SV sá nhân		
1.Hoàng Thế	Anh			Xoa sinii vi	en knor në thong	in Pried quart	y sv ca nnan	huile that line	
2.Lê Văn	Bằng			In da	hêm mới sinh viên	in dann bại	tie eine viên The tiến that and	in vien theo lop in dann sach sv the	eolop
3.Phạm Quốc	Ca	The second s	- Li - I O Li - Li	1. Chột tớp -> 2. T		s. cáp mát triong	un sinn vien Tim kiem theo nhi	leu tieu chi juann sach sinn vien thieu	u no so
4.Lê Viết	Chuong	Inong tin tuyen sinn Inong t	in no soj Quan në thai	n nnan Inong tin dann j	gia xep ioại Cac noạt độ	ng Quyet ainn 1:	im kiem nnann		
5.Nguyễn Viết	Cự	•	Họ đệm :		Ten :		Sö tài khoản :		
6.Nguyễn Thái	Diệu		Mã SV :			Nam	Chức vụ sinh viên :	Chọn	1
7.Phan Hồng	Dũng		Ngày sinh :		Noi sinh :				
8.Nguyễn Công	Duy		Tinh / thành	Chộn		×	Quận / Huyện	Cnọn	~
9.Neuvễn Viết	Durong	Browse	Phường/Xã/Khôi :						
10 Mai Văn	Đăng	Quê quán : Trúng tuyển theo nguyên yon:		Chon	Năm tốt n	shiên PTTH :			
11 Turrang Văn	Điền	Thành phần gia đình :	Chon 🗸	Đối tượng đào tạo :	Chon	×	Email :		=
12 Tulu Vin	Điản	Dân tộc ;	Chọn 🗸	Tôn giáo ;	Chọn	~	Quốc tịch :	Chọn	~
12.1ran van	Mai a	CMIND :		Ngày cấp :			Noi cấp :		
13.Le Van	Wanh	Điện thoại cá nhân :		Điện thoại nhà riêng :			Điện thoại cơ quan :		
14.Nguyen Dinh	Tişnin	Chức vụ - nghề nghiệp trước l	:hi vào :						
15.Nguyên Đình	Hao			Ngày vào Đoàn :			Ngày vào đảng CSVN	<	
16.Phan Bá	Hảo	Khi cần báo tin cho ai?		L			Ngày vào trường :		
17.Tô Đông	Hiệp	ở đàu :					Ngày ra trường :		
	****	11		A					

A. Để tra cứu thông tin một học sinh, sinh viên:

Bước 1: Chọn khóa học, sau đó chọn Ngành, sau đó chọn Lớp. Hệ thống sẽ hiển thị danh sách sinh viên ở cửa sổ bên trái.



Bước 2: Người sử dụng chọn vào Tên của sinh viên, hệ thống sẽ hiển thị thông tin chi tiết của sinh viên. Người sử dụng có thể câp nhât thêm các thông tin của sinh viên, sau đó bấm vào nút Cập nhật thông tin sinh viên.

 Để tạo quyết định về một sinh viên, người sử dụng nhấn vào link Quyết định. Hệ thống sẽ hiển thị ra màn hình sau đây:

Nhập mới quyết định tạm ngưng học - bảo lưu				
Nhập mới quyết định lưu ban - Nghừng học				
Nhập mới qu cất định chuyển Khóa - Ngành - Lớp				
Nhập mới quyết định thôi học				
Nhập mới quyết định kỷ luật				
Nhập mới quyết định chuyển trường				
Nhập mới quyết định chuyển ngành 2				
Nhập mới quyết định quay trở lại học tập				
Quyết định xóa tên				
Chuyển sinh viên về trạng thái không xác định				
Danh sách các quyết định				
Đóng				
Số Loại quyết định quyết				

- Người sử dụng chọn loại quyết định cần nhập, rồi nhập các thông tin quyết định sau đó nhấn nút Ghi, rồi nhấn nút Đóng, để đóng cửa sổ. Hệ thống sẽ hiển thi tên quyết đinh ở cửa số ở hình trên. Nếu muốn hủy thì ra chọn vào tên quyết định, hệ thống hiển thi ra thông tin chi tiết của Quyết đinh đó, người sử dụng nhấn vào nút Hủy để hủy quyết định rồi nhấn nút Đóng.
- Để cập nhật Thông tin thân nhân của học sinh, sinh viên người sử dụng nhấn vào link Quản hệ thân nhân, Hệ thống sẽ hiển thị ra một cửa sổ để người dùng nhập quan hệ thân nhân của học sinh, sinh viên.

B. Để tạo mới một học sinh, sinh viên thuộc lớp nào đó:

Bước 1: Chọn khóa học, sau đó chọn Ngành, sau đó chọn Lớp. Hệ thống sẽ hiển thị danh sách sinh viên ở cửa sổ bên trái.

Bước 2: Bấm vào nút **Thêm mới sinh viên.** Sau đó cập nhật các thông tin học sinh, sinh viên, các thông tin cơ bản phải cập nhật là Họ đệm, tên, Mã sinh viên, Ngày sinh, Giới tính. Sau đó bấm vào nút **Cập nhật thông tin sinh viên.**

C. Xóa một học sinh, sinh viên vừa thêm

Bước 1: Chọn khóa học, sau đó chọn Ngành, sau đó chọn Lớp. Hệ thống sẽ hiển thị danh sách sinh viên ở cửa sổ bên trái.

Bước 2: Chọn vào tên sinh viên cần xóa, sau đó bấm vào nút Xóa sinh viên ra khỏi hệ thống



D. In danh sách sinh viên của một lớp:

Bước 1: Chọn khóa học, sau đó chọn Ngành, sau đó chọn Lớp. Hệ thống sẽ hiển thị danh sách sinh viên ở cửa sổ bên trái.

Bước 2: Người sử dụng bấm vào nút In danh sách SV theo lớp

E. Để hiển thị danh sách học sinh, sinh viên ở một trang thái nào đó như đang học, bảo lưu , hay thôi học. Người sử dụng bấm vào tên trạng thái đó như trong hình sau đây, Hệ thống sẽ chỉ hiển thị danh sách sinh viên ở trạng thai đó.

TÁT CÁ (50) ĐANC HỌC (48) BẢO LƯU (0) LƯU BAN (0) BƯỘC THÔI HỌC (1) THÔI HỌC (0) CHUYỆN TRƯỜNG (0) (0) (1) KÔA TÊN KO XÁC ĐỊNH (0) TÔT NCHIỆP (0)

8. Nhập ảnh cho sinh viên từ file

Mục đích: Đưa ảnh sinh viên từ máy người dùng lên server vào các thư mục tương ứng với lớp mà sinh viên đó thuộc về.

Thực hiện: Từ cây nghiệp vụ người sử dụng chọn theo **Quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên** \rightarrow **Nhập ảnh cho sinh viên từ file .** Sau khi chọn tính năng này, hệ thống sẽ hiển thị ra màn hình sau đây:

Jaim Sach Cac me uu	neu ann sinn tien				
Thư mục trước	Xóa				
	∖ ^{Tên file}			Kich cô (KB)	<u>Sửa chữa túc</u>
		4			
	CDK03				
	CDK04				
object(s)					
Thực hiện tạo mới	cấu trúc thư mục lư	u trữ các file ảnh của sinh viên theo từng lớp CD	СDK02 🗸 2		
Dua file anh cho tù	ng sinh viên lên hệ th	ống (tối đa 3 ánh 1 lần đưa)			
1.			Browse		
2.			Browse		
3.			Browse 3		
Đưa File lên	ן		•	,	
Quay về	,				

Mô tả:

- Khung hình 1: thể hiển cấu trúc các thư mục trên server.
- Khung hình 2: Khi một khóa mới được tạo ra, để tạo cấu trúc thư mục Khoa → Danh sách thư mục các các lớp khóa đó trên server. Người sử dụng chọn khóa, sau đó bấm nút Thực hiện tạo một cấu trúc thư mục lưu trữ các file ảnh của sinh viên theo từng lớp.
- Khung hình 3: Dùng để chỏ đến các file ảnh trên máy, tại một lần đưa lên server. Người sử dụng được đưa tối đa ba file ảnh, tương ứng với ba nút Browse.

Đưa file ảnh lên server:



- Bước 1: Chọn ở vào tên khóa ở khung hình 1 mà người sử dụng muốn đưa file ảnh lên.
 Hệ thống sẽ liệt kê danh sách các thư mục các lớp thuộc khóa đó.
- Bước 2: Chọn thư mục ảnh có tên lớp mà sinh viên đó thuộc về.
- Bước 3: Người sử dụng chọn từng Browse để chỏ đến file ở máy người sử dụng muốn đưa lên server.
- Bước 4: Người sử dụng bấm nút Đưa file lên

9. Tra cứu danh sách sinh viên nợ phí

Mục đích: Tra cứu dữ liệu danh sách các học sinh, sinh viên, còn nợ các khoản phí đến thời điểm này.

Thực hiện: Từ cây nghiệp vụ ta chọn chức năng Quản lý học phí niên chế \rightarrow Tra cứu dữ liệu học phí sinh viên, hệ thống sẽ hiển thị ra giao diện sau đây:

Ø											Home	Logout
Loại hình đào tạo Khóa : Học kỳ : Loại :	: Chính quy 💙 💙 Y Học phí 💙	L.	Hệ đào tạo : Ngành/Chuyên ngành : Đợt :	CD V Tống hợp dữ liệu	~	Lớp quản lý : 🛛 -	- •					
						-•-		-				Tổng số : đ
STT 1	Mã sinh viên			Tên sinh viên			Lóp	quản lý	S	ố tiền	Còn ph	ải nộp

Tra cứu danh sách nợ phí sinh viên một khóa:

- Chọn Hệ đào tạo.
- Chọn Khóa
- Sau đó bấm nút Tổng hợp dữ liệu.

Tra cứu danh sách nợ phí sinh viên của một ngành:

- Chọn hệ đào tạo
- Chọn Khóa
- Chọn Ngành
- Sau đó bấm nút Tổng hợp dữ liệu



Tra cứu danh sách nợ phí sinh viên của một lớp:

- Chọn hệ đào tạo
- Chọn Khóa
- Chọn Ngành
- Chọn một lớp cụ thể trong ngành.
- Sau đó bấm nút Tổng hợp dữ liệu

Sau khi bấm nút Tổng hợp dữ liệu, hệ thống sẽ hiển thị danh sách sinh viên nợ phí với số tiền nợ tích lũy đến thời điểm tra cứu. Người sử dụng có thể bấm nút Xuất excel để xuất danh sách này ra file excel.

10. Báo cáo thống kê

Mục đích: Đưa ra các báo cáo thống kê khai thác dữ liệu hệ thống.

Thực hiện: Từ cây nghiệp vụ người sử dụng chọn theo Quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên \rightarrow Báo cáo thống kê. Sau khi chọn tính năng này, hệ thống sẽ hiển thị ra màn hình sau đây:

2		THÓNG KÊ	Home	Logout
		γ Danh sách các báo cáo		
Hệ đào tạo:	CD 🗸	🛇 Báo cáo số liệu về học sinh,sinh viên nước ngoài		
	CDK02	🔿 Thống kẻ biển động học sinh, sinh viên		
	CDK03	🔿 Thống kê học sinh, sinh viên theo cơ cấu xã hội		
	CDK04	🔿 Thống kẻ học sinh, sinh viên thuộc diện chính sách ưu đãi và chính sách xã hội		
Khóa:		🔿 Thống kê học sinh, sinh viên được khen thưởng		
		🔿 Thống kê kết quả học tập và kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên		
		🛇 Báo cáo danh zách học zinh, zinh viên bị kỹ luật		
The state	2007 2008 4	🔿 Thống kê học sinh, sinh viên bị kỷ luật		
nộc kỳ:	2007_2000_1	🛇 Danh sách học sinh, sinh viên liên quan đến tệ nạn ma túy		
		🔿 Thống kê học sinh, sinh viên vay vốn tín dụng		
		🔿 Thống kê học sinh, sinh viên đi làm thêm		
		O Thống kê tập thể khen thưởng		
		🔿 Thống kê lượng học sinh, sinh viên được nhận học bổng và trợ cấp xã hội		
		🔿 Thống kẻ học sinh, sinh viên tốt nghiệp theo khóa học		
		🔿 Thống kê công tác học sinh, sinh viên nội trú, ngoại trú		
		🔘 Thống kê sinh viên theo năm đào tạo		
		O Thống kẻ sinh viên tốt nghiệp		
		🔿 Thống kê sinh viên theo ngành đào tạo		
		🔘 Danh sách học sinh sinh viên nội trú - ngoại trú		
		Xuát Excell		

Mô tả:

- Phía bên trai liệt kê danh sách các khóa học thuộc hệ mà người sử dụng đăng nhập.
- Phía bên phải liệt kê danh sach các loại báo cáo khác nhau.

Thao tác:

- Bước 1: Người sử dụng chọn khóa, muốn khai thác dữ liệu.
- Bước 2: Chọn loại báo cáo cần thống kê.



• Bước 3: Bấm nút Xuất excel.

11. Tra cứu hồ sơ học sinh, sinh viên

Mục đích: Cho phép người sử dụng có thể tra cứu thông tin hồ sơ của học sinh, sinh viên, xuất danh sách học sinh, sinh viên thuộc các lớp quản lý.

Thực hiện: Từ cây nghiệp vụ người sử dụng chọn Quản lý học sinh, sinh viên \rightarrow Tra cứu hồ sơ học sinh, sinh viên. Hệ thống sẽ hiển thị ra màn hình sau đây:

2 📐 по ва								
Tên lớp: 07CDTH01 Mã lớp:	07CDTH	(01 (49)					Xuất c	dữ liệu ra Exce
Khóa: CDK02 💙	STT	Chitiết	Mã	Họ tên	Ngày sinh	Tình trạng		Chức vụ
Tinh trạng: Bình thường	1	*	07513110003	Nguyễn Cửu Binh	11/11/1988	Binh thường		
Tim biám -	2	1	07513110004	Dụng Chánh	10/04/1988	Binh thường		
(Tîm theo : họ tên, mã SV, số báo danh)	3	*	07513110006	Trương Thị Thủy Châu	20/02/1988	Binh thường		
□- ☐ Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế	4	*	07513110010	Hoàng Sỹ Dũng	10/03/1989	Binh thường		
E-CDK02	5	1	07513110012	Trần Văn Dương	12/08/1988	Binh thường		
	6	1	07513110013	Nguyễn Thanh Đạt	03/08/1986	Binh thường		
07CDTH02	7	*	07513110015	Trương Thái Đinh	23/07/1988	Binh thường		
🖻 🛅 Công nghệ kỹ thuật Cơ khi	8	1	07513110017	Dương Huỳnh Đức	31/01/1989	Binh thường		
	9	*	07513110019	Lê Đinh Thanh Hải	13/02/1989	Binh thường		
Câng nghậ lất thuật Ôtâ	10	*	07513110020	Võ Tá Hái	08/10/1989	Binh thường		
	11	*	07513110022	Nguyễn Thị Hạnh	18/08/1988	Binh thường		
🗊 🛅 Công nghệ kỹ thuật Điện	12	1	07513110023	Nguyễn Hiển	01/10/1989	Binh thường		
	13	*	07513110025	Trương Văn Hiểu	04/01/1989	Binh thường		
	14	*	07513110027	Hoàng Trọng Hoà	19/08/1989	Binh thường		
Cong ngnë ky thuật diện từ	15	1	07513110028	Trương Văn Hoàng	13/01/1988	Binh thường		
⊡- Công nghê kỹ thuật Nhiệt-Lanh	16	*	07513110029 2	Phan Thanh Huấn	05/12/1988	Binh thường		
07CDNL01	17	*	07513110030	Hoàng Phi Hùng	18/12/1989	Binh thường		
≟- <mark>⊂</mark> Kế toán	18	1	07513110031	Huỳnh Ngọc Khánh	14/03/1989	Binh thường		
i 07CDKT01	10	*	07610110000	ué des ansas e ses	22/07/1000	Dist 15		

Mô tả:

- Khung hình 1: Thể hiện cấu trúc cây theo thứ tự Tên trường→ Khóa học → Ngành học
 → Danh sách các lớp học thuộc khóa.
- Khung hình 2: Thể hiện danh sách các sinh viên thuộc một lớp mà người dùng lựa chọn ở cấu trúc cây bên trái.

Tra cứu thông tin danh sách học sinh, sinh viên và thông tin chi tiết:

- Bước 1: Người sử dụng chọn Khóa học cần tra thông tin.
- **Bước 2**: Người sử dụng chọn tra cứu danh sách học sinh, sinh viên ở trạng thái nào bằng cách chọn trạng thái ở dưới lựa chọn Khóa.
- Bước 3: Người sử dụng chọn lớp cần tra thông tin. Hệ thống sẽ hiển thị ở bên phải danh sách các sinh viên thuộc lớp đó ở trạng thái mà người dùng đã lựa chọn.
- Bước 4: Để xuất danh sách sinh viên này lớp này ra file excel người sử dụng Bấm nút Xuất dữ liệu ra Excel.
- Bước 4: Để tra cứu thông tin chi tiết một sinh viên cụ thể, người sử dụng bấm vào biểu tượng 11 tương ứng với sinh viên cần tra cứu thông tin. Hệ thống sẽ hiển thị ra một cửa sổ liệt kê thông tin chi tiết của sinh viên như hình dưới đây:



	Ու	Đóng Xem lại	Xem tiếp	
:Thông tin cá nhân:	<u>:Thông tin gia đình:</u>	:Hồ sơ trúng tuyễn : : :Thông tir	1 khác:	
Thông tin cả nhân:	?Thông tin gia đình; Khi cần báo tin cho ai ? Tình trạng : Mã sinh viên : Họ tên : Ngày sinh : Dân tộc : Tôn giáo Đối tượng chính sách : Đối tượng đào tạo Số báo danh : Ngày thi : Nơi sinh : Quê quán :	Hồ sơ trúng tuyên : : Thông từ : NORMAL 07513110003 Nguyễn Cứu Bình 11/11/1988	<pre>offCDTH01 Quốc tịch : Giới tính : : Hộ khẩu thường trú : Khu vực : Ngành học: Điểm thi tuyễn sinh: (Mốn 1:Môn 2: Điềm thường (nếu có): Thành phần gia đình : Huyện :</pre>	Nam ○ Nừ Huyện Phú Lộc, Tỉnh TI Huế . Môn 3:)
	Quê quân : Ngày vào Đoàn: Ngày và nơi vào đảng: Kỳn thưởng: Kỳ luật: Lớp 10: Lớp 11: Lớp 12: Chức vụ, nghề nghiệp : Chức vụ sinh viên : Ghi chú :		Huyện : Năm tốt nghiệp: Số chứng minh thư: Điện thoại :	

- Trên màn hình giao diện trên, hệ thống chia thành bốn mục bao gồm:
 - Thông tin cá nhân: Chứa các thông tin chi tiết cá nhân của sinh viên.
 - Thông tin gia đình: Chứa thông tin quan hệ thân nhân của sinh viên.
 - Hồ sơ trúng tuyển: Chứa thông tin về các loại giấy tờ tuyển sinh mà sinh viên đó phải nộp.
 - Thông tin khác: Chứa các thông thêm về sinh viên.
- Người sử dụng chọn từng mục để xem thông tin của sinh viên. Để xem thông tin của học sinh, sinh viên kế tiếp sinh viên hiện tại người dùng bấm nút Xem tiếp, để Xem lại sinh viên trước đó người sử dụng bấm nút Xem lại.
- Để đóng cửa số xem chi tiết sinh viên, người sử dụng bấm nút Đóng, hệ thống sẽ đóng cửa sổ xem chi tiết thông tin sinh viên.